|  |  |
| --- | --- |
|  BỘ NỘI VỤ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BẢN TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH**

**Ý kiến góp ý của các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương liên quan về dự thảo Nghị định**

**quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Nghị quyết số số 97/2019/QH14**

Thực hiện nhiệm được phân công, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Hà Nội và các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội. Bộ Nội vụ đã gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan Trung ương; thành phố Hà Nội và ý kiến nhân dân trên Trang thông tin điện tử của Bộ Nội vụ, Trang thông tin điện tử của Chính phủ. Kết quả tổng hợp ý kiến như sau:

| **TT** | **Điều, Khoản, Điểm** | **Nội dung đóng góp ý kiến** | **Ý kiến tiếp thu, giải trình** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Tên gọi Dự thảo Nghị định** |
|  |  | Đề nghị chỉnh sửa tên: Nghị định Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội (UBND TP Hà Nội) | Tiếp thu |
| **II** | **Nội dung Dự thảo Nghị định** |
| ***1*** | ***Điều 1. Phạm vi điều chỉnh*** |
|  |  | - Đề nghị ghi rõ: Nghị định này quy định chi tiết và biện pháp thi hành Điểm b, c, d Khoản 2, Điều 7 Nghị quyết 97/2019/QH14 của Quốc hội. Lý do: Nghị định này quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Nghị quyết 97/2019/QH14 do vậy phạm vi điều chỉnh cần xác định cụ thể quy định chi tiết và biện pháp thi hành điều nào của Nghị quyết 97/2019/QH14 (UBND TP Hà Nội).- Đề nghị bổ sung nội dung về *tác lập dự toán, tổ chức thực hiện dự toán và quyết toán ngân sách phường* (Bộ Tài Chính) - Đề nghị bổ sung cụm từ “thực hiện thí điểm theo Nghị quyết số 97 của Quốc hội” vào sau cụm từ “tại thành phố Hà Nội” (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn) | - Tiếp thu ý kiến Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn |
| ***2*** | ***Điều 3*** | Đề nghị lược bỏ điều nay do nhắc lại quy định của Nghị quyết số 97 và trong Nghị quyết 97 không giao Chính phủ hướng dẫn về vị trí chức năng của UBND phường | Tiếp thu |
| ***3*** | ***Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân phường*** |
|  | - Khoản 1 | - Đề nghị không quy định Trưởng Công an phường trong cơ cấu tổ chức của UBND phường. Vì Trường Công an phường là thủ trưởng đơn vị hiệp quản và mối quan hệ công tác giữa UBND phường và Công an phường quy định tại Mục 4 Điều 32 Dự thảo Nghị định (Hà Nội, Ủy ban pháp luật của Quốc hội).- Đề nghị tách một số chức danh công chức chuyên môn: “Công chức giữ vị trí chức danh công chức văn hóa - xã hội” thành 02 chức danh công chức gồm công chức Lao động thương binh xã hội (chính sách xã hội) và công chức văn hóa thông tin (chức năng nhiệm vụ, chuyên môn và bằng cấp khi tuyển dụng là khác nhau), công chức môi trường... (Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường) | - Vẫn quy định Trường Công an phường trong cơ cấu tổ chức của UBND phường để UBND phường quản lý toàn diện hoạt động của phường nhưng không quy định đây là chức danh công chức phường.- Với chức danh công chức phường giữ theo quy định của pháp luật hiện hành. |
|  | - Khoản 2 | Đề nghị sửa: “Chủ tịch phường là người đứng đầu Uỷ ban nhân dân phường, phường có 1 hoặc 2 phó Chủ tịch phường. Trong đó phường loại I, loại II không quả 02 phó Chủ tịch phường; phường loại III có 01 phó Chủ tịch phường.” (Hà Nội, Ban Công tác đại biểu)Lý do: Tại Khoản 1 Điều 4 đã quy định cơ cấu tổ chức Uỷ ban nhân dân phường gồm: “a) Chủ tịch phường; b) Phó Chủ tịch phường…” thì tại Khoản 2 Điều 4 không cần quy định là “Ủy ban nhân dân phường phải có Chủ tịch và phó chủ tịch phường.... ”. | - Tiếp thu và chỉnh sửa dự thảo Nghị định theo hướng quy định cơ cấu tổ chức của UBND phường gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng Công an phương, Chỉ huy trưởng Quân sự phường và các công chức chuyên môn. Số lượng cụ thể Phó CT phường quy định tại Điều 19 dự thảo NĐ |
| ***4*** | ***Điều 5. Nguyên tắc hoạt động của Ủy ban nhân dân phường*** |
|  | - Khoản 1 | Đề nghị sửa cụm từ ***“chức năng, nhiệm vụ của UBND phường”*** thành ***“nhiệm vụ, quyền hạn của UBND phường”*** để đảm bảo phù hợp nội dung tại Nghị quyết số 97/2019/QH14 ngày 27/11/2019. (Hà Nội) | Tiếp thu |
|  | - Khoản 3 | - Đề nghị sửa “.. Khi chủ tịch ***đi vắng*** ..” thành “ .. Khi Chủ tịch ***vắng mặt*** ..” để đảm bảo dễ hiểu, có tính bao quát hơn (Hà Nội)- Bỏ khoản này vì trùng với khoản 4 Điều 6 (Bộ Tài nguyên và Môi trường) | - Tiếp thu- Giữ như nội dung của DT NĐ để bảo đảm nguyên tắc hoạt động của UBND phường |
|  | - Khoản 5 | Chỉnh sửa: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các công chức khác của phường khi thực hiện nhiệm vụ và giải quyết công việc phải ***tuân thủ trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền được giao và theo đúng quy định của pháp luật; tôn trọng nhân dân, lấy sự hài lòng của nhân dân làm thước đo đánh giá kết quả thực thi nhiệm vụ;*** |  |
|  | - Khoản 6 | - Đề nghị chỉnh sửa: Ủy ban nhân dân phường ***thực hiện đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng dịch vụ công trực tuyến*** vào giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. (Hà Nội)- Đề nghị xem lại nội dung khoản này vì đây trách nghiệm không phải nguyên tắc (Bộ Tài nguyên và Môi trường) | - Tiếp thu- Chỉnh sửa câu chữ cho phù hợp với nguyên tắc hoạt động của phường |
| ***5*** | ***Điều 6. Trách nhiệm của Chủ tịch phường*** |
|  | Nội dung đề dẫn | Đề nghị biên tập lại cho phù hợp với tính chất của văn bản quy phạm pháp luật (Văn phòng Chủ tịch nước) | - Tiếp thu |
|  | - Khoản 3 | Chỉnh sửa: Trực tiếp sử dụng và quản lý công chức của phường theo quy định tại Nghị định này và theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ***và Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận. (Hà Nội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*** | - Tiếp thu |
|  | - Khoản 4 | Đề nghị lược bỏ, nội dung đã được nêu tại Khoản 3, Điều 5 Dự thảo Nghị định.  |  |
|  | - Khoản 5 | - Chỉnh sửa: Chủ tịch phường nghiên cứu***, trao đổi, thống nhất*** ý kiến với Phó Chủ tịch phường trước khi quyết định những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân phường và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. (Hà Nội)- Đề nghị bỏ khoản này vì Chủ tịch phường theo chế độ thủ trưởng có thể quyết định mà không cần trao đổi thống nhất với Phó Chủ tịch phường. (Bộ Tài nguyên và Môi trường) | - Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường |
| 6 | ***Điều 7. Trách nhiệm của Phó Chủ tịch phường*** |
|  | Nội dung đề dẫn | Đề nghị biên tập lại cho phù hợp với tính chất của văn bản quy phạm pháp luật (Văn phòng Chủ tịch nước) | - Tiếp thu |
|  | Khoản 1  | - Đề nghị chỉnh sửa theo hướng Phó Chủ tịch phường Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân phường trong phạm vi, quyền hạn được Chủ tịch phường phân công (Ủy ban pháp luật của Quốc hội) | - Tiếp thu |
| ***7*** | ***Điều 8. Trách nhiệm của các công chức khác của phường*** |
|  | Nội dung đề dẫn | Đề nghị biên tập lại cho phù hợp với tính chất của văn bản quy phạm pháp luật (Văn phòng Chủ tịch nước) | - Tiếp thu |
|  |  |  |  |
|  | - Khoản 4 | Chỉnh sửa: ***Không tự ý chuyển công việc*** thuộc trách nhiệm của mình… (Hà Nội) | Tiếp thu |
|  | - Khoản 5 | Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa: “Chịu trách nhiệm lập, bảo quản, ***lưu trữ và bàn giao khi chuyển công tác*** hồ sơ, tài liệu…” (Hà Nội) | Tiếp thu |
|  | - Đề nghị bổ sung Khoản 6 | Nội dung: Giữ mối liên hệ chặt chẽ và tuân thủ sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan chuyên môn thuộc UBND quận trong thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn phường, báo cáo lãnh đạo UBND phường để triển khai tổ chức thực hiện theo quy định. (Hà Nội) | - NĐ chỉ quy định những nội dung thật sự cần thiết về trách nhiệm của Công phường, các nội dung khác nếu cần thiết sẽ quy định tại Quy chế làm việc của phường |
| ***8*** | ***Điều 9, 10, 11. Phiên họp Ủy ban nhân dân phường*** |
|  |  | Đề nghị chỉnh sửa nội dung phù hợp với chế độ làm việc của UBND phường là chế độ thủ trưởng (Hà Nội, UBPLQH, Ban Công tác đại biểu) |  |
| ***9*** | ***Điều 12. Thành phần tham dự phiên họp Ủy ban nhân dân phường*** |
|  | - Khoản 1 | Đề nghị bỏ điểm b, điểm c thành điểm b và chỉnh sửa: Đối với phiên họp thường kỳ, thành phần tham dự phiên họp Ủy ban nhân dân phường gồm: a) Chủ tịch phường, thành viên Uỷ ban nhân dân phường và các công chức chuyên môn của phường;b) Thành phần mời dự: Bí thư Đảng ủy phường, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội ở phường, đại biểu Hội đồng nhân dân quận ứng cử trên địa bàn phường. | - Tiếp thu |
| Đề nghị sửa điểm c:Bí thư Đảng ủy phường, Chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội ở phường, đại biểu Hội đồng nhân dân quận ứng cử trên địa bàn phường ***được mời tham dự phiên họp của Uỷ ban nhân dân phường*** | - Tiếp thu |
|  | - Khoản 3 | Đề nghị bổ sung như sau: “Khi cần thiết, Chủ tịch phường có thể mời đại diện lãnh đạo các phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Quận, **Bí thư chi bộ,** Tổ trưởng Tổ dân phố trên địa bàn phường tham dự phiên họp của Ủy ban nhân dân phường” | - Tiếp thu |
| ***10*** | ***Điều 14. Tổ chức hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch phường với nhân dân*** |
|  | - Khoản 1 | Đề nghị xem xét quy định cụ thể, phù hợp về số lượng, thành phần đại diện nhân dân đối với phường có quy mô dân số lớn. | - Trong dự thảo đã quy định chung bảo đảm linh hoạt đối với từng phường |
| Đề nghị bổ sung thêm nội dung: Chủ tịch UBND phường tổ chức hội nghị để UBND phường đối thoại với nhân dân vì nếu Chủ tịch UBND phường trực tiếp đối thoại với các tổ dân phố thì số lượng buổi đối thoại tại các tổ dân phố sẽ lớn, gây khó khăn trong công tác tổ chức. | - Cần thiết quy định Chủ tịch phường đối thoại, trường hợp phường đông dân cư áp dụng thành phần đại diện như quy định nêu trên |
| ***11*** | ***Điều 15. Quan hệ công tác của Ủy ban nhân dân phường với Hội đồng nhân dân quận*** |
|  |  | Đề nghị bỏ nội dung chất vấn, vì Nghị quyết 97 quy định Chủ tịch UBND phường chịu sự giám sát của HĐND quận (UBPLQH) | Tiếp thu |
| ***12*** | ***Điều 17. Quan hệ công tác của Ủy ban nhân dân phường với Đảng ủy phường*** |
|  |  | Đề nghị bổ sung nội dung: “.....Ủy ban nhân dân quận giao Ủy ban nhân dân phường ***và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật***” (Hà Nội) | Tiếp thu |
| ***13*** | ***Điều 18. Quan hệ công tác của Ủy ban nhân dân phường với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở phường*** |
|  |  | Bỏ từ “các tầng lớp”, sửa thành “… vận động, tổ chức nhân dân chấp hành...” | Tiếp thu |
| ***14*** | ***Điều 20. Số lượng biên chế, chức danh công chức phường*** |
|  | - Khoản 1 | Đề nghị điều chỉnh số lượng biên chế công chức tại Ủy ban nhân dân các phường để đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ tại địa phường: Phường loại I không quá (tối đa là) 17 người; Phường loại II không quá (tối đa là) 15 người; Phường loại III không quá (tối đa là) 13 người; | Số lượng công chức được tính theo tổng số lượng cán bộ, công chức quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP sau khi trừ đi số lượng cán bộ. |
| ***15*** | ***Điều 24. Tiêu chuẩn chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch phường*** |
|  | - Điểm d, Khoản 2 | Đề nghị xem xét cụ thể về thẩm quyền, chức năng tổ chức công tác thanh tra của Chủ tịch UBND phường vì theo quy định Luật Thanh tra năm 2010, UBND phường không có chức năng thực hiện thanh tra. (tương tự tại khoản 6, điều 32) | Tiếp thu |
|  | - Điểm n, Khoản 2 và Điểm m, Khoản 3 | Đề nghị bỏ mục này, vì khi các đồng chí được bổ nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch phường thì mới được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng lớp lãnh đạo quản lý. | Theo quy định trong quy hoạch cần được cử đi đào tạo bồi dưỡng |
|  | - Đề nghị bổ sung | Gia hạn thời gian hoàn thiện tiêu chuẩn: Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng trở lên hoặc Chủ tịch phường.  |  |
| ***16*** | ***Điều 26. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm Chủ tịch phường*** *và* ***Điều 27.Trình tự, thủ tục bổ nhiệm Phó Chủ tịch phường*** |
|  | Toàn bộ | Đề nghị sửa thành 1 điều quy định chung: “ Trình tự, thủ tục bổ nhiệm Chủ tịch phường, Phó Chủ tịch phường thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức của thành phố Hà Nội” (Hà Nội, Ủy ban pháp luật Quốc hội) | Quy định cụ thể để Nghị định ban hành có thể áp dụng ngay, do tính chất đặc thù của phường không có cấp chính quyền địa phương nên sẽ gặp khó khăn khi áp dụng các quy định hiện nay. |
|  |  | Đề nghị không quy định nội dung giao việc cho các tổ chức của Đảng trong dự thảo Nghị định  | Tiếp thu |
| ***17*** | **Điều 32. Nhiệm vụ về an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội** |
|  | - Khoản 6 | Đề nghị xem xét cụ thể về thẩm quyền, chức năng tổ chức công tác thanh tra của Chủ tịch UBND phườngvì theo quy định Luật Thanh tra năm 2010, UBND phường không có chức năng thực hiện thanh tra. (tương tự tại điểm d, khoản 2, điều 24) | Tiếp thu |
| ***18*** | ***Điều 35.Điểu khoản chuyển tiếp*** |
|  | - Khoản 2 | Bộ Nội vụ hướng dẫn chi tiết quy trình, trình tự thủ tục và hồ sơ xét chuyển công chức đang làm việc tại Ủy ban nhân dân phường thành công chức thuộc biên chế của Ủy ban nhân dân Quận. | Giao địa phương chủ động thực hiện theo quy định của pháp luật |
| Điểm a, khoản 2: Đề nghị qui định cụ thể tiêu chuẩn để công chức đang làm việc tại phường chuyển thành công chức Quận hoặc có thể dẫn chiếu căn cứ vào qui định nào. | Theo tiêu chuẩn công chức quận được quy định tại văn bản pháp luật hiện hành |
| ***19*** | ***Điều 38. Áp dụng đối với công chức là Chỉ huy trưởng quân sự phường*** |
|  | - Khoản 1 | Đề nghị xem xét, sửa viện dẫn: ***điểm đ***, khoản 1, điều 23 Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019 | Tiếp thu |
| ***20*** | **Bổ sung nội dung** | Đề nghị bổ sung 01 Chương quy định về công tác lập dự toán, tổ chức thực hiện dự toán và quyết toán ngân sách của phường (Bộ Tài chính đề nghị và soạn thảo nội dung) | Tiếp thu và đưa toàn bộ nội dung soạn thảo của Bộ Tài chính thành 01 Chương trong dự thảo Nghị định  |
| ***21*** | **Những nội dung khác** | Đề nghị chỉnh sửa câu chữ liên quan đến quốc phòng (Bộ Quốc phòng), và một số câu chữ trong dự thảo Nghị định bảo đảm tính logic, thống nhất (Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Lao động Thương binh và xã hội…) | Tiếp thu |